

Bản án số: 104/2023/HS-PT

Ngày: 24/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Đào.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh và bà Đoàn Thị Hương Nhu.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần gồm có:

- Ông Nguyễn Lê Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Ông Nguyễn Mạnh Tuấn - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự theo hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu. Điểm cầu trung tâm tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương. Điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương. Vụ án hình sự thụ lý số 126/2023/TLPT-HS ngày 04/8/2023 đối với bị cáo Phạm Văn C, do có kháng cáo của bị cáo C đối với bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 27/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo: Phạm Văn C, sinh năm 1994 tại Hải Dương; nơi cư trú: thôn A C 2, xã Đ X, huyện G L, tỉnh H D; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Tr và bà Trần Thị Th; có vợ là Ngô Thị H; bị cáo có 01 con sinh năm 2021; tiền sự: không; tiền án: Tại bản án số 126/2021/HS-ST ngày 04/8/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 01 năm 8 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, đã chấp hành xong ngày 18/11/2022. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/3/2023 đến ngày 15/3/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần.

Các bị cáo không kháng cáo:

1. Phạm Văn T, sinh năm 1995. Địa chỉ: thôn A C 2, xã Đ X, huyện G L, tỉnh H D.

2. Phạm Quang H, sinh năm 1989. Địa chỉ: thôn An Cư 1, xã Đức Xương, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

3. Phạm Văn K, sinh năm 1982. Địa chỉ: thôn A C 2, xã Đ X, huyện G L, tỉnh H D.

4. Trịnh Xuân D, sinh năm 1993. Địa chỉ: thôn A C 2, xã Đ X, huyện G L, tỉnh H D.

5. Phạm Văn Q, sinh năm 1989. Địa chỉ: thôn A C 2, xã Đ X, huyện G L, tỉnh H D.

6. Phạm Văn D, sinh năm 1992. Địa chỉ: thôn A C 2, xã Đ X, huyện G L, tỉnh H D.

7. Phạm Tuấn A, sinh năm 1994. Địa chỉ: thôn A C 2, xã Đ X, huyện G L, tỉnh H D.

8. Đỗ Tiến T, sinh năm 1992. Địa chỉ: thôn A C 2, xã Đ X, huyện G L, tỉnh H D.

9. Phạm Quý Q, sinh năm 1990. Địa chỉ: thôn A C 2, xã Đ X, huyện G L, tỉnh H D.

10. Bùi Văn T, sinh năm 1984. Địa chỉ: thôn A C 2, xã Đ X, huyện G L, tỉnh H D.

11. Phạm Quý H, sinh năm 1982. Địa chỉ: tổ 2, khu 5A, phường Cẩm Thịnh, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Nơi tạm trú: thôn A C 2, xã Đ X, huyện G L, tỉnh H D.

Các bị cáo không kháng cáo, vắng mặt tại phiên tòa (Do Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương không triệu tập đến tham gia tố tụng tại phiên tòa).

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 12/3/2023, Phạm Văn T đang ở nhà tại thôn A C 2, xã Đ X, huyện G L, tỉnh H D thì có anh Phạm Văn C sinh năm 1992 ở cùng thôn và

Phạm Văn K, Phạm Tuấn A, Đỗ Tiến T, Phạm Văn Q, Phạm Quang H đến nhà T ngồi chơi, uống nước. Trong lúc ngồi chơi, uống nước, 06 người gồm K, Tuấn A, T, Phạm Văn Q, H cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức xóc đĩa thì mọi người đều đồng ý tham gia, anh Ch không nói gì. Lúc này, T lấy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ và H lấy 01 vỏ bao thuốc lá vinataba, 01 kéo có sẵn ở nhà T, cắt 04 quân bài vị hình tròn một mặt màu trắng, một mặt màu vàng. Sau đó mọi người đi lên phòng ngủ tầng 2 nhà T để đánh bạc. Có 06 người gồm K, H, Tuấn A, T, Văn Q, T tham gia đánh bạc. Anh Ch ngồi xem, không tham gia. Đến khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, lần lượt có 06 người gồm Phạm Quý Q, Phạm Văn D, Trịnh Xuân D, Bùi Văn T, Phạm Văn C, Phạm Quý H đến nhà Toàn chơi và tham gia đánh bạc cùng.

Các bị cáo đánh bạc dưới hình thức “Xóc đĩa”, được thua bằng tiền, cụ thể như sau: Các bị cáo dùng 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bài vị hình tròn bằng giấy có 02 mặt, một mặt màu trắng và một mặt màu vàng được cắt từ vỏ bao thuốc lá vinataba làm công cụ để đánh bạc. Trong suốt quá trình đánh bạc Phạm Văn K là người xóc cái, nghĩa là khi bắt đầu mỗi ván bạc K để 04 quân bài vị trên mặt đĩa rồi úp bát vào đĩa sao cho che kín 04 quân bài vị bên trong, mọi người đều không nhìn thấy được và xóc đều lên. Sau đó, bộ bát đĩa sứ đây kín được đặt xuống nền nhà ở vị trí giữa chiếu bạc để những người tham gia đánh bạc đặt tiền cược theo hai cửa chẵn và lẻ, 12 bị cáo tự quy định với nhau là đặt cửa chẵn thì để tiền ở khoảng giữa bát đĩa và chỗ Khiêm ngồi, đặt cửa lẻ thì để tiền ở đối diện phía bên kia của bộ bát, đĩa. Tiền đặt cược của một người chơi trong mỗi ván bạc thấp nhất là 100.000 đồng, không quy định mức đặt cao nhất. Sau khi đặt tiền xong nếu tiền cược ở hai cửa bằng nhau thì Khiêm sẽ mở bát để tính kết quả thắng thua. Còn nếu một trong hai cửa chẵn hoặc lẻ có tiền đặt cược nhiều tiền hơn thì Khiêm sẽ điều hành sao cho tiền cược hai cửa ngang nhau bằng cách bảo mọi người đặt thêm hoặc rút bớt số chênh lệch nhiều hơn. Khi mở bát nếu có hai hoặc 04 quân bài vị cùng màu với nhau là chẵn và những người đặt tiền cược ở cửa chẵn sẽ thắng được số tiền bằng số tiền đặt cược lúc đầu, những người đặt tiền ở cửa lẻ sẽ thua mất số tiền đặt cược lúc đầu dùng để trả cho những người thắng bên cửa chẵn. Ngược lại, nếu có 3 quân bài vị cùng màu thì gọi là lẻ và những người đặt tiền ở cửa lẻ sẽ thắng được số tiền bằng số tiền đặt cược lúc đầu, những người đặt tiền ở cửa chẵn sẽ thua số tiền đặt cược lúc đầu dùng để trả cho những người thắng bên cửa lẻ. Kết thúc ván bạc, người thắng sẽ thu về số tiền bằng 2 lần số tiền đã đặt lúc đầu. Người thua thì sẽ mất số tiền đã đặt cược. Những người tham gia đánh bạc sẽ tùy ý đặt hai cửa chẵn, lẻ theo từng ván sau khi xóc cái, không bắt buộc phải tham gia chơi tất cả các ván

cổ định đặt cửa lẻ hoặc đặt cửa chắn. Cứ như vậy mỗi ván bạc diễn ra trong thời gian từ 04 đến 05 phút.

Khoảng 10 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Mạnh C sinh năm 1992, trú tại: thôn Bùi Hạ, xã Lệ Lợi, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương và anh Nguyễn Văn Đoàn sinh năm 1993 trú tại thôn 7, xã Đắc Buk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông đến nhà T chơi. Khi anh C và anh Đ lên tầng 2 nhà T thấy có 12 người đang đánh bạc và anh Ch đang ngồi xem thì anh C và anh Đ cũng vào ngồi xem, nhưng không tham gia đánh bạc. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày khi 12 đối tượng đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phối hợp với Công an xã Đức Xương phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền trên chiếu bạc là 42.000.000đ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HS-ST ngày 27/6/2023, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đã căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 12/3/2023. Ngoài ra bản án còn tuyên về tội danh, quyết định hình phạt với các bị cáo khác, xử lý vật chứng và án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 10/7/2023 bị cáo C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo C vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân rất ân hận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất có thể theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo C. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Phạm Văn C 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 12/3/2023. Về án phí phúc thẩm. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (viết tắt là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị cáo C kháng cáo trong thời gian luật định nên kháng cáo hợp lệ. HĐXX phúc thẩm sẽ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo C tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Trong khoảng thời gian từ hơn 09 giờ 00 phút đến 10 giờ 30 phút ngày 12/3/2023, tại nhà ở của Phạm Văn T ở thôn A C 2, xã Đ X, huyện G L, tỉnh H D, Toàn cùng các bị cáo Phạm Văn Q, Phạm Văn C, Phạm Quý Q, Phạm Văn D, Bùi Văn T, Phạm Quang Hiểu, Trịnh Xuân D, Phạm Văn K, Phạm Tuấn A, Phạm Quý H, Đỗ Tiến T đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức “xóc đĩa”. Hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày các bị cáo bị lực lượng Công an huyện Gia Lộc phối hợp cùng Công an xã Đức Xương, huyện Gia Lộc phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 bát sù, 01 đĩa sù, 04 quân bài vị hình tròn được cắt từ vỏ bao thuốc lá và số tiền 42.000.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Số tiền các bị cáo khai mang đi đánh bạc tổng là 39.700.000đ nhưng khi thu giữ vật chứng thì số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 42.000.000đ nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với số tiền đã được thu giữ. Xét thấy, hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Các bị cáo đều đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, song vì mục đích tư lợi muốn có tiền bằng hình thức sát phạt nhau, các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 42.000.000đ. Hành vi của bị cáo C và các bị cáo khác đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị về tội danh đối với bị cáo.

[3] Xét kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo HĐXX xét thấy. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có 01 tiền án về tội Cướp giật tài sản, chưa được xóa án tích, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ và xử phạt bị cáo 15 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo tác động gia đình tự nguyện nộp tiền án phí sơ thẩm nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS theo khoản 2 Điều 51 BLHS. HĐXX phúc thẩm xét thấy, bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm, khi tham gia đánh bạc, bị cáo là người đến sau,

số tiền đánh bạc không lớn, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS nên HĐXX sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Từ những phân tích trên, HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HSST ngày 27/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo C.

[4]. Về án phí phúc thẩm. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

[1]. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn C. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HSST ngày 27/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Văn C. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội Đánh bạc. Xử phạt bị cáo Phạm Văn C **12** (mười hai) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 12/3/2023.

Về án phí hình sự sơ thẩm. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2023/HSST ngày 27/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương quyết định. Bị cáo Phạm Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã nộp số tiền trên theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000207 ngày 21/8/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương. Bị cáo đã thi hành xong.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 24/8/2023./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Phòng HSNV-CA tỉnh HD;
- TAND huyện Gia Lộc;
- Công an huyện Gia Lộc;
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Chi cục THADS huyện Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Lưu Tòa.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Đào